

Phần I: Trắc nghiệm (2,0 điểm)

Hãy chọn phương án trả lời đúng và viết chữ cái đứng trước phương án đó vào bài làm.

Câu 1: Thành phần biệt lập là:

- A. những bộ phận không tham gia vào việc diễn đạt nghĩa sự việc của câu.
- B. những bộ phận đứng trước chủ ngữ, nêu lên sự việc nói đến trong câu.
- C. những bộ phận tách khỏi chủ ngữ và vị ngữ chỉ thời gian địa điểm ... được nói đến trong câu.
- D. những bộ phận chủ ngữ hoặc vị ngữ trong câu.

Câu 2: Phần được in đậm trong câu: “**Lịch Sử**, đó là môn học tôi yêu thích nhất.” là thành phần:

- A. Thành phần khởi ngữ.
- B. Thành phần cảm thán.
- C. Thành phần tình thái.
- D. Thành phần phụ chú.

Câu 3: Trong đoạn văn “*ba nó bế nó lên. Nó hôn ba nó cùng khắp. Nó hôn tóc, hôn cổ, hôn vai và hôn cả vết thẹo dài trên má ba nó nữa*” (Chiếc lược ngà – Nguyễn Quang Sáng) tác giả đã sử dụng phép liên kết chủ yếu nào để liên kết các câu với nhau?

- A. Phép nối.
- B. Phép thế.
- C. Phép lặp.
- D. Phép đồng nghĩa.

Câu 4: Thành ngữ nào có nội dung được giải thích: *dung túng, che chở cho kẻ xấu, kẻ phản trắc* là thành ngữ:

- A. Mỡ để miệng mèo.
- B. Éch ngồi đáy giếng.
- C. Nuôi ong tay áo.
- D. Cháy nhà ra mặt chuột.

Câu 5: Câu thơ: “*Từng giọt long lanh rơi / đưa tay tôi hứng.*” sử dụng biện pháp tu từ:

- A. Hoán dụ.
- B. Nhân hoá.
- C. So sánh.
- D. Ẩn dụ chuyển đổi cảm giác.

Câu 6: Điểm giống nhau giữa khởi ngữ và trạng ngữ:

- A. đều là thành phần chính của câu.
- B. đều là thành phần phụ của câu.
- C. đều là thành phần biệt lập.
- D. không phải là thành phần câu.

Câu 7: Trong các tổ hợp từ sau, tổ hợp từ nào là tục ngữ?

- A. Nước đến chân mới nhảy.
- B. Liệu cơm gắp mắm.
- C. Ăn vóc học hay.
- D. Trâu buộc ghét trâu ăn.

Câu 8: Đâu **không phải** là thành phần phụ chú trong câu: *Chắc hẳn có ai vừa chết, em bé tự nhủ, vì bà em, người hiền hậu độc nhất đối với em, đã chết từ lâu, trước đây thường nói rằng: “Khi có một vì sao đổi ngôi là có một linh hồn bay lên trời với Thượng đế”.* (Cô bé bán diêm, An - đéc - xen)?

- A. em bé tự nhủ.
- B. vì bà em.
- C. người hiền hậu độc nhất đối với em.
- D. đã chết từ lâu.

Phần II: Đọc hiểu (2,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

Thái độ là yếu tố quyết định tất cả. Mỗi người đều có quyền nắm giữ và kiểm soát một thái độ sống cho riêng bản thân. Nó là yếu tố còn quan trọng hơn cả học thức, ngoại hình hay tiền bạc. Chính là thái độ sẽ quyết định bạn được mọi người yêu quý hay ghen ghét, xem thường. Nó là yếu tố kéo mọi người lại gần bạn hay đẩy họ ra xa bạn.

Bên cạnh đó, thái độ còn quan trọng hơn cả những kỹ năng cần thiết để đạt được thành công. John D. Rockefeller từng nói “ Tôi đánh giá cao người vừa có năng lực, vừa có thái độ hợp tác tốt với mọi người hơn bất kỳ khả năng vượt trội nào khác mà họ sở hữu”. Giữ cho mình một thái độ đúng đắn cũng có nghĩa bạn đang phát huy một cách cao nhất tài sản quý báu của mình.

Điều quan trọng không phải là gia đình bạn đang lâm vào hoàn cảnh khó khăn như thế nào, ông chú bạn đối xử với bạn ra sao hay bạn kiếm được bao nhiêu tiền. Cái quan trọng hơn nhiều chính là thái độ của bạn đối với gia đình, với những vấn đề của bản thân, với quyền lực và tiền bạc. Thái độ tạo nên mọi sự khác biệt trên thế giới này.

(Wayne Cordeiro, *Thái độ quyết định thành công*, NXB Tổng hợp 2016)

Câu 1 (0,25 điểm): Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích?

Câu 2 (1,0 điểm): Theo tác giả, thái độ đưa đến cho chúng ta những điều gì?

Câu 3 (0,75 điểm): Em có đồng tình với quan điểm “*Thái độ tạo nên mọi sự khác biệt trên thế giới này.*” không? Vì sao?

Phần III: Làm văn (6,0 điểm)

Câu 1 (1,5 điểm)

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc-hiểu, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 15 câu), trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của thái độ hợp tác tốt với mọi người trong cuộc sống.

Câu 2 (4,5 điểm)

Phân tích những chuyển biến tâm lí của nhân vật ông Hai từ khi nghe tin làng theo giặc trong truyện ngắn “*Làng*” của nhà văn Kim Lân. Từ đó em hãy chỉ ra nét mới mẻ trong hình tượng người nông dân sau cách mạng tháng Tám.

----- HẾT -----

Họ và tên thí sinh: Họ tên, chữ ký GT 1:.....

Số báo danh: Họ tên, chữ ký GT 2:.....

Phần I: Trắc nghiệm (2,0 điểm)
Mỗi câu đúng được 0,25 điểm

Câu	Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8
Đáp án	A	A	C	C	D	B	C	B

Phần II: Đọc hiểu (2,0 điểm)

Câu	Nội dung trả lời	Cách cho điểm
Câu 1 (0,25 điểm)	Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận	- Mức 0,25 điểm: Như đáp án. - Mức 0 điểm: Trả lời sai, hoặc không trả lời.
Câu 2 (1,0 điểm)	- Theo tác giả, “thái độ” đưa đến cho chúng ta những điều: + Quyết định bạn được mọi người yêu quý hay ghen ghét, xem thường. + Kéo mọi người lại gần hay đẩy mọi người ra xa bạn. + Thái độ đúng đắn có nghĩa là bạn đang phát huy một cách cao nhất tài sản quý báu của mình. + Thái độ tạo sự khác biệt trên thế giới này.	- Mỗi ý trả lời đúng cho 0,25 điểm
Câu 3 (0,75 điểm)	- HS trình bày quan điểm của bản thân: Đồng tình/ Không đồng tình (0,25 điểm) - Lí giải (0,5 điểm) Chấp nhận những cách lí giải khác nhau, miễn hợp lí và thuyết phục. Dưới đây là một số định hướng: Nếu đồng tình, học sinh có thể lí giải một số lí do sau: + Thái độ giúp con người dễ đạt được thành công vượt trội so với người khác. + Thái độ khiến con người trở nên lạc quan, tự tin hay bi quan chán nản... Nếu không đồng tình: + Muốn thành công thì tài năng mới quan trọng, thái độ không quyết định. + Không có kiến thức, kĩ năng mà chỉ có thái độ thì khó thành công...	- HS trình bày quan điểm của bản thân: Đồng tình/ Không đồng tình (0,25 điểm) - Lí giải (0,5 điểm) + Mức 0,5 điểm: Nếu được 2 lí do trở lên + Mức 0,25 điểm: Nếu được 1 lí do. + Mức 0 điểm: Không nêu được lí do.

Phần III: Làm văn (6,0 điểm)

Câu	Nội dung trả lời	Cách cho điểm
Câu 1	Từ nội dung đoạn trích phần Đọc-hiểu, em hãy	

(1,5 điểm)	viết đoạn văn trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa của thái độ hợp tác tốt với mọi người trong cuộc sống.	
	a.Đảm bảo hình thức đoạn văn	<ul style="list-style-type: none"> - Mức 0,25 điểm: Đúng cấu trúc. - Mức 0 điểm: Không đúng cấu trúc.
	b.Xác định đúng vấn đề nghị luận: ý nghĩa của thái độ hợp tác tốt với mọi người trong cuộc sống.	<ul style="list-style-type: none"> - Mức 0,25 điểm: Xác định chính xác. - Mức 0 điểm: Xác định sai hoặc không xác định.
	<p>c. Triển khai vấn đề nghị luận: Biết chia vấn đề nghị luận thành các ý hợp lí; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng để làm nổi bật vấn đề nghị luận. Dưới đây là một số gợi ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tinh thần hợp tác tốt với mọi người của mỗi cá nhân được hiểu là thái độ sống tích cực, cùng liên kết, giúp đỡ lẫn nhau để đạt hiệu quả cao trong công việc, trong học tập, vì lợi ích chung. - Thái độ hợp tác tốt giúp chúng ta biết lắng nghe ý kiến, cùng thảo luận, đề xuất ý kiến để thực hiện và hoàn thành công việc chung. - Người có thái độ hợp tác tốt sẽ cố gắng tiếp cận vấn đề theo nhiều góc nhìn từ đó có những đóng góp xây dựng tích cực. - Chúng ta không thể và không được tách rời xã hội, chính vì thế, trong bất cứ khía cạnh nào con người cũng có mối liên hệ mật thiết với nhau và cần phải hợp tác với nhau - Thái độ hợp tác tốt với mọi người là tiền đề quan trọng để dẫn đến thành công - Hợp tác không chỉ giúp cho bản thân ta tốt đẹp hơn mà còn giúp cho xã hội, cho nhân loại tiến bộ, văn 	<ul style="list-style-type: none"> - Mức 0,75-1,0 điểm: Phân tích sâu sắc từ 3-4 ý, có dẫn chứng, lập luận chặt chẽ, có dẫn chứng. - Mức 0,5 điểm: Nếu được 3-4 ý nhưng sơ sài hoặc phân tích được 2 ý, có dẫn chứng, mắc một số lỗi diễn đạt. - Mức 0,25 điểm: Phân tích được 1 ý, có dẫn chứng hoặc nêu 2 ý nhưng sơ sài không có dẫn chứng. - Mức 0 điểm: Không làm hoặc lạc đề.

	<p>minh hơn.....</p> <p>- Chúng ta không nên nhầm lẫn giữa thái độ hợp tác tốt với sự a dua, gió chiều nào theo chiều đấy.</p> <p>.....</p>	
Câu 2 (4,5 điểm)	Phân tích những chuyển biến tâm lí của nhân vật ông Hai từ khi nghe tin làng theo giặc trong truyện ngắn “Làng” của nhà văn Kim Lân. Từ đó em hãy chỉ ra nét mới mẻ trong hình tượng người nông dân sau cách mạng tháng Tám.	
	<p>*Yêu cầu chung: HS biết cách tạo lập một bài văn nghị luận về một tác phẩm truyện. Văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.</p> <p>* Yêu cầu cụ thể:</p> <p>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận, xác định đúng vấn đề nghị luận: <i>Những chuyển biến tâm lí của nhân vật ông Hai từ khi nghe tin làng theo giặc. Từ đó, chỉ ra nét mới mẻ trong hình tượng người nông dân sau cách mạng tháng Tám.</i></p> <p>b. Chia vấn đề NL thành các luận điểm hợp lí, lô-gic. Biết cách sử dụng các thao tác lập luận để làm nổi bật được vấn đề nghị luận <i>Chấp nhận cách triển khai khác nhưng phải làm bật được vấn đề nghị luận</i></p> <p>- Giới thiệu về tác giả Kim Lân và truyện ngắn <i>Làng</i>. Giới thiệu hình tượng nhân vật ông Hai đặc biệt là những chuyển biến trong tâm lí, tình cảm của nhân vật từ khi nghe tin làng theo giặc. Từ đó thấy được nét chuyển biến mới mẻ của người nông dân sau cách mạng tháng Tám (0,25 điểm)</p> <p>- Phân tích những chuyển biến tâm lí của nhân vật ông Hai (2,75 điểm)</p> <p>+ <u>Khi nghe tin làng chợ Dầu theo giặc:</u> Những tình cảm tốt đẹp về làng biến thành nỗi lo âu, dằn vặt... Ông Hai sưng sờ, xấu hổ, uất ức lặng đi tưởng không thở được... Ông cố không tin vào tin đó. Ông hy vọng rồi thất vọng, sụp đổ, đau khổ, uất ức, nhục nhã... Ông không dám đi đâu... thoáng nghe những tiếng Tây, Việt gian, ...là ông lùi ra một góc nhà, nín thít... Tuy đau xót tưởng như bế tắc nhưng ông Hai vẫn hướng về kháng chiến, vẫn tin vào những điều tốt đẹp, cố giữ cho tâm hồn không vẩn đục để đón đợi một điều gì đỡ đau đớn, tuyệt vọng hơn...</p> <p>+ <u>Khi tin đồn được cải chính,</u> khi nghe tin làng Dầu không phải làng Việt gian: Ông vui mừng khoe tin cải chính, khoe nhà bị Tây đốt...</p>	<p>-Mức 0.25 điểm: Đúng cấu trúc, đúng vấn đề nghị luận</p> <p>- Mức 0 điểm: Không đúng cấu trúc hoặc không đúng vấn đề</p> <p>- Mức 3,75 – 4,0 điểm: Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu. Cảm nhận sâu sắc, cảm xúc. Chỉ ra được nét chuyển biến mới mẻ của người nông dân sau cách mạng tháng Tám.</p> <p>- Mức 3,0 – 3,5 điểm: Cơ bản đáp ứng được các yêu cầu. Cảm nhận khá sâu sắc. Chỉ ra được nét chuyển biến mới mẻ của người nông dân sau cách mạng tháng Tám</p> <p>- Mức 2,0 – 2,75 điểm: Đáp ứng được ½ yêu cầu. Cảm nhận chưa sâu. Chưa chỉ rõ được nét chuyển biến mới mẻ của người nông dân sau cách mạng tháng Tám</p> <p>- Mức 1,25 – 1,75 điểm:</p>

	<p>- Đánh giá (0,5 điểm)</p> <p>+ Qua những chuyển biến trong tâm lý, nhận thức và tình cảm của nhân vật, nhận ra những vẻ đẹp nổi bật ở người nông dân thời kỳ đầu kháng chiến: yêu nước, yêu làng, yêu quê hương đất nước sâu sắc.</p> <p>+ Nghệ thuật xây dựng nhân vật tài tình: đặt nhân vật vào những tình huống đặc biệt buộc nhân vật phải bộc lộ suy nghĩ, nhận thức...; nghệ thuật miêu tả tài tình những chuyển biến tâm lý của nhân vật, ngôn ngữ phong phú xen đối thoại, độc thoại...</p> <p>- Chỉ ra điểm mới mẻ trong hình tượng người nông dân sau cách mạng tháng Tám (0,5 điểm):</p> <p>+ Nhân vật ông Hai tiêu biểu cho hình tượng người nông dân sau cách mạng tháng Tám có những điểm tiến bộ vượt bậc trong nhận thức, tình cảm:</p> <p>++ Trong nhận thức: Quan tâm đến tình hình thời sự chính trị của đất nước, lạc quan tin vào chiến thắng của dân tộc.</p> <p>++ Trong tình cảm: Không bó hẹp ở tình yêu gia đình mà còn phát triển thành tình yêu làng, yêu nước</p> <p>+ Nguyên nhân của những chuyển biến mới mẻ: Đó là nhờ vào đường lối giác ngộ cách mạng của Đảng, Bác Hồ. Trong hoàn cảnh cuộc kháng chiến chống Pháp, bảo vệ độc lập dân tộc, ông Hai nói riêng và những người nông dân nói chung đã biết đặt tình yêu đất nước lên trên tình yêu cá nhân của mình với làng chợ Dầu. Đó chính là nét đẹp của người nông dân Việt Nam nói chung.</p>	<p>Đáp ứng được 1/3 yêu cầu. Cảm nhận sơ sài. Có ý thức chỉ ra nét chuyển biến mới mẻ của người nông dân sau cách mạng tháng Tám</p> <p>- Mức 0,0 – 1,0 điểm: Không đáp ứng được các yêu cầu hoặc chỉ chạm được một vài ý. Cảm nhận quá sơ sài. Không chỉ ra được nét chuyển biến mới mẻ của người nông dân sau cách mạng tháng Tám</p>
	<p>d. Sáng tạo, chính tả, dùng từ, đặt câu:</p>	<p>-Mức 0,25 điểm: Có nhiều cách diễn đạt độc đáo và sáng tạo. Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu...</p> <p>- Mức 0 điểm: Không có cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo. Còn mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu...</p>

Lưu ý:

- Căn cứ vào khung điểm và thực tế bài làm của học sinh, giám khảo linh hoạt cho điểm, đảm bảo đánh giá đúng trình độ của thí sinh.
- Điểm toàn bài là điểm cộng đến 0,25 điểm, không làm tròn

-----HẾT-----